

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 13 THÁNG 2 NĂM 2023

	VN Index		-1.10%		HNX Index		204.49		-1.92%	
	KLGĐ		GTGD		KLGĐ		GTGD			
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi		
Khớp lệnh	603,924,900	-12.9%	8,918	-60.6%	79,288,560	-19.9%	842	-69.8%		
Thỏa thuận	77,398,870	111.6%	1,541	58.4%	3,411,486	46.6%	267	229.6%		
Tổng cộng	681,323,770	-6.6%	10,459	-55.6%	82,700,046	-18.4%	1,109	-61.3%		

THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

Giao dịch của NĐTNN	
Giá trị mua (tỷ đồng)	933.6
Giá trị bán (tỷ đồng)	1,015.6
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	-82.0
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	9.7

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
PVD	20,600	300	1.5
MSN	92,900	1,700	1.9
BID	44,400	1,450	3.4
MIG	15,050	50	0.3
STB	24,500	850	3.6

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
KDH	26,000	-1,500	-5.5
DPM	42,550	650	1.6
VHM	44,400	-1,000	-2.2
VNM	75,300	-600	-0.8
VCI	25,000	-1,600	-6.0

Top 5 cổ phiếu GTGD (Khớp lệnh)

Mã	Giá	Thay đổi	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
VPB	17,000	-2.9	439
STB	24,500	3.6	413
HPG	20,200	-1.5	375
VND	13,450	-3.9	271
NVL	12,800	-7	256

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất

Mã	Giá	Thay đổi	Tỷ VND
	VND	%	Tỷ VND
HT1	14,300	850	6.3
BBC	68,100	3,100	4.8
NT2	29,200	1,100	3.9
STB	24,500	850	3.6
BID	44,400	1,450	3.4

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥ 700 tỷ đồng)

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- **Chứng khoán Mỹ** giao dịch trái chiều vào ngày thứ Sáu (10/3). Chỉ số S&P 500 tiến 0.2% lên 4,090.46 điểm. Chỉ số Dow Jones cộng 169.39 điểm (+0.5%) lên 33,869.27 điểm. Trong khi, chỉ số Nasdaq Composite lùi 0.61% xuống 11,718.12 điểm.
- **Chứng khoán Châu Á** hôm nay các thị trường cũng giao dịch trái chiều. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản giảm 243.66 điểm (-0.88%) xuống 27,427.32 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai tăng 23.49 điểm (+0.72%) lên 3,284.16 điểm; chỉ số SZSE Component tăng 136.75 điểm (+1.14%) lên 12,113.61 điểm. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc giảm 17.03 điểm (-0.69%) xuống 12,113.61 điểm.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- **VN-Index** hôm nay chịu áp lực rất lớn nhưng đã có phiên giao dịch thoát đáy thành công. Thị trường giảm điểm từ phiên sáng và tiếp tục lùi sâu vào phiên chiều khi có lúc giảm hơn 20 điểm. Hầu hết các nhóm ngành đều giao dịch tiêu cực. Trong đó, xây dựng là một trong những ngành giảm mạnh nhất. Ở nhóm cổ phiếu ngân hàng, hầu hết các mã giảm giá. Nhóm ngành bất động sản giao dịch khá bi quan. NVL, PDR, HPX, KHG, DRH giảm kịch sàn, CEO giảm hơn 7%, DIG, DXG, SCR giảm hơn 6%...Nhóm ngành thép cũng giao dịch kém tích cực. HPG giảm gần 3%, HSG, NKG, POM, TLH giảm hơn 3%... Tuy nhiên tới cuối phiên chiều, áp lực bán hạ nhiệt và VN-Index hồi mạnh khi chốt phiên chỉ còn giảm 11.6 điểm (-1.1%) xuống 1,043.7 điểm. Thanh khoản HOSE hôm nay đạt khối lượng giao dịch (KLKL) 604 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch (GTGD) là 8.9 nghìn tỷ.
- **Nhóm cổ phiếu VN30:** VN30-Index giảm 8.34 điểm (-0.8%) xuống 1,040.4 điểm. KLKL đạt 156.7 triệu đơn vị. Nhóm cổ phiếu có 8 mã tăng điểm, 21 mã giảm điểm và 1 mã tham chiếu. STB, MSN, MWG là những mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 3.2 điểm. VPB, VHM, NVL là những mã kéo chỉ số nhiều nhất với -4.5 điểm.
- **Nhóm cổ phiếu ngoài VN30:** KLKL của nhóm này đạt 226.4 triệu cổ phiếu. Trong nhóm 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất có 1 mã cổ phiếu tăng điểm, 8 mã giảm điểm và 1 mã tham chiếu. Đáng chú ý PVD là mã duy nhất tăng điểm với 1.48%, KLKL giảm 50%; ở chiều ngược lại DIG, HAG, DXG giảm sàn, VND giảm 3.93% với KLKL tăng 56%.
- **HNX-Index** giảm 4.01 điểm (-1.92%) xuống 204.49 điểm. PVS, CDN, SHN là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 0.4 điểm; trong khi CEO, SHS, VCS là những mã làm giảm nhiều nhất mức tăng của chỉ số với -1 điểm. UPCOM-Index giảm 0.14 điểm (-0.18%) xuống 77.2 điểm.
- **Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt 799.2 triệu đơn vị; giá trị giao dịch đạt 12 nghìn tỷ đồng.

CẬP NHẬT TIN TỨC TRONG NƯỚC

Doanh nghiệp FDI chiếm 72% kim ngạch xuất nhập khẩu cả nước

Doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vẫn duy trì tỷ trọng đóng góp lớn nhất vào kim ngạch xuất nhập khẩu của cả nước. Theo thông tin mới nhất của Tổng cục Hải quan, tháng 1/2023, xuất nhập khẩu của doanh nghiệp FDI đạt 33,5 tỷ USD, dù giảm 22,1% (tương ứng giảm 9,52 tỷ USD), nhưng vẫn chiếm xấp xỉ 72% kim ngạch cả nước. Trong khi đó, xuất nhập khẩu của khối doanh nghiệp trong nước là 13,06 tỷ USD, giảm 31,5% (tương ứng giảm 6 tỷ USD) so với cùng kỳ năm trước. Nửa cuối tháng 1/2023 (ngày 16-31/1), xuất khẩu của doanh nghiệp FDI đạt 7,14 tỷ USD, giảm 33,9% (tương ứng giảm 3,66 tỷ USD) so với kỳ 1 của tháng. Tính chung cả tháng 1 đạt 17,97 tỷ USD, giảm 21,5% (tương ứng giảm 4,92 tỷ USD) so với cùng kỳ năm trước, chiếm 76,1% tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước. Nhập khẩu hàng hóa của doanh nghiệp FDI trong kỳ 2 tháng 1/2023 đạt 6,07 tỷ USD, giảm 35,3% (tương ứng giảm 3,32 tỷ USD) so với kỳ 1 tháng 1/2023. Tính chung trong tháng đạt 15,53 tỷ USD, giảm 22,8% (tương ứng giảm 4,6 tỷ USD) so với cùng kỳ năm trước, chiếm 67,7% tổng kim ngạch nhập khẩu của cả nước.

Xuất khẩu thủy sản 'lao dốc' trong tháng 1/2023

Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), tháng 1/2023, xuất khẩu thủy sản vẫn tiếp đà giảm sâu theo xu hướng của quý cuối năm trước cộng với dịp trùng vào kỳ nghỉ Tết nguyên đán. Theo đó, ước tháng 1/2023, xuất khẩu thủy sản giảm 31% đạt khoảng 600 triệu USD so với cùng kỳ năm ngoái, trong đó, xuất khẩu cá tra giảm 50%, xuất khẩu tôm giảm 46%, xuất khẩu cá ngừ giảm 32%, riêng mực, bạch tuộc vẫn giữ được tăng trưởng dương 4% và các loài cá biển khác tăng 6%. Xuất khẩu thủy sản sang các thị trường chính trong tháng 1/2023 đều giảm mạnh, trong đó Hoa Kỳ giảm 56%, Trung Quốc – Hồng Kông giảm 55%, EU giảm 35%... Bức tranh xuất khẩu thủy sản sẽ không thể bừng sáng trở lại ngay trong những tháng đầu năm khi mà nền kinh tế thế giới được dự báo có thể sẽ rơi vào suy thoái trong năm nay. Tuy nhiên, đối với các thị trường tiêu thụ, thủy sản vẫn là mặt hàng thực phẩm thiết yếu và nhu cầu sẽ không thể sụt giảm quá mạnh. Sẽ có điều chỉnh về nhu cầu theo phân khúc sản phẩm.

CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

Giá dầu châu Á giảm phiên sáng 13/2

Giá dầu giảm trong phiên sáng 13/2 tại thị trường châu Á, sau khi tăng 2% trong phiên trước đó trong bối cảnh nhà đầu tư phớt lờ tác động của việc Nga cắt giảm sản lượng. Thay vào đó thị trường đang quan tâm đến những lo ngại về nhu cầu trong ngắn hạn do hoạt động bảo dưỡng nhà máy lọc dầu tại châu Á và Mỹ. Khoảng 8 giờ 53 phút theo giờ Việt Nam, giá dầu Brent Biển Bắc giảm 69 xu Mỹ (0,8%) xuống 85,70 USD/thùng sau khi tăng 2,2% trong phiên 10/2. Giá dầu thô ngọt nhẹ của Mỹ (WTI) giảm 68 xu Mỹ (0,9%) sau khi tăng 2,1% trong phiên trước đó. Hai hợp đồng dầu chủ chốt này đã tăng hơn 8% trong tuần trước nhờ tâm lý lạc quan rằng nhu cầu tại Trung Quốc, nước tiêu thụ dầu lớn hai và nhập khẩu dầu thô hàng đầu thế giới, phục hồi sau khi các biện pháp hạn chế COVID-19 được dỡ bỏ hồi tháng 12/2022. Giá dầu đã tăng trong phiên 10/2 sau khi Nga, nhà sản xuất dầu lớn thứ ba thế giới, cho biết sẽ cắt giảm sản lượng dầu thô trong tháng 3/2023 khoảng 500.000 thùng/ngày, tương đương khoảng 5% sản lượng, nhằm đáp trả những biện pháp hạn chế đối với xuất khẩu dầu của nước này mà phương Tây áp đặt để phản ứng với cuộc xung đột tại Ukraine.

Trung Quốc: Các khoản vay mới tăng lên mức kỷ lục

Theo Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc, các khoản vay mới trong tháng Một tăng gấp 3 lần so với tháng Mười Hai và cao hơn dự đoán 4.000 tỷ NDT của các nhà phân tích. Các khoản vay mới tại Trung Quốc đã tăng mạnh hơn dự kiến và lên mức kỷ lục 4.900 tỷ NDT (720,21 tỷ USD) trong tháng 1/2023, khi Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBoC, ngân hàng trung ương) nỗ lực phục hồi nền kinh tế lớn thứ hai thế giới sau khi dỡ bỏ chính sách kiểm soát ngặt nghèo đại dịch COVID-19. Đòn phục hồi mạnh mẽ của nhu cầu tín dụng sẽ rất cần thiết cho đà phục hồi kinh tế trong năm nay sau khi các biện pháp kiểm soát dịch và cuộc khủng hoảng bất động sản khiến tăng trưởng kinh tế Trung Quốc đứng ở mức 3% trong năm 2022, một trong mức thấp nhất trong gần nửa thế kỷ.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nguồn: EVS ước tính

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target 1	Target 2	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
VEA	25/09/2022	3-6 tháng	41,500	49,600	52,500	43,300	39,000	-6%	Nắm giữ
HDG	8/1/2023	3-6 tháng	32,700	37,000	40,000	30,100	32,200	-7.3%	Quan sát vùng cắt lỗ
SZC	15/1/2023	3 tháng	28,500	31,300	33,800	27,200	29,200	0.00%	Bán
SSI	29/1/2023	3 tháng	20,000	22,200	24,300	19,400	19,750	-5%	Bán
BSR	5/2/2023	3 tháng	16,000	18,500	20,500	15,000	16,300	1%	Nắm giữ
PHR	13/2/2023	3 tháng	39,800	44,400	50,500	38,200	41,650	N/A	Chờ mua

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại hôm nay bán ròng 59.59 tỷ đồng, trong đó khối này bán ròng -82.02 tỷ trên sàn HOSE, mua ròng 16.16 tỷ đồng trên sàn HNX, mua ròng 8.43 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên nay là PVD (+48 tỷ), MSN (+20 tỷ), BID (+18.8 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất KDH (-50 tỷ), DPM (-36.3 tỷ), VHM (-23.7 tỷ). CEO là mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HNX với giá trị 6.5 tỷ đồng, SHS là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị -1.9 tỷ đồng.
- Tính từ đầu năm 2023 đến nay (10/2/2023) khối ngoại mua ròng tổng cộng 6.3 nghìn tỷ đồng, các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 01/01/2023 – 10/2/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
318,118,721			6,253,609		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	97,928,300	2,049,378	EIB	(131,875,307)	(3,362,136)
STB	49,952,400	1,291,124	DGC	(5,821,900)	(343,896)
FUEVFNVD	31,076,500	737,317	DPM	(3,743,000)	(166,206)
SSI	34,274,500	694,974	KDC	(2,564,700)	(157,662)
VIC	8,935,900	508,929	PVT	(7,039,400)	(144,879)
HCM	17,894,900	424,798	DCM	(4,494,800)	(120,049)
VND	25,669,100	401,547	VHM	(2,524,700)	(100,945)
VRE	13,576,300	394,331	BCM	(1,034,700)	(85,529)
CTG	12,517,600	369,869	ST8	(6,421,767)	(79,630)
FUESSVFL	19,119,500	293,807	KDH	(2,697,300)	(74,927)

Nguồn: Fiin Pro

GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng -196.3 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm KDH (+17.5 tỷ), EIB (+14.5 tỷ), DXS (+3.3 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh nhất gồm VPB (-19.6 tỷ), HPG (-18.8 tỷ), VNM (-16.4 tỷ).
- Từ đầu năm đến nay (10/2/2023) khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 8.5 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm KDH (+312.7 tỷ), VPB (+201.2 tỷ), MBB (+166.7 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh nhất gồm FUEVFNVD (-703 tỷ), E1VFN30 (-684.5 tỷ), FUESSVFL (-311.3 tỷ).

GIAO DỊCH TUẦN 6/2/2023 – 10/2/2023:

- Trong tuần từ 6/2-10/2 khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng -526.4 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các mã được mua ròng mạnh nhất trong tuần gồm VSC (+108.5 tỷ), KDH (+35.4 tỷ), MWG (+19.3 tỷ); trong khi các mã bị bán ròng nhiều nhất gồm GMD (-200 tỷ), E1VFN30 (-106.7 tỷ), OCB (-64.8 tỷ).
- Khối ngoại mua ròng trong tuần này với tổng giá trị mua ròng trên cả 3 sàn là 879 tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 6/2/2023-10/2/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
41,661,180			879,020		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
STB	29,885,200	770,608	VHM	(4,513,600)	(205,289)
HPG	9,535,700	195,517	BCM	(1,145,900)	(95,244)
HCM	3,264,400	78,058	KDH	(3,258,600)	(88,986)
CTG	2,571,300	76,337	DGC	(1,146,200)	(64,433)
GAS	570,100	60,912	DXG	(5,020,800)	(63,639)
SSI	2,915,200	56,625	VIC	(1,004,600)	(52,668)
HDB	2,503,800	45,656	VNM	(661,400)	(48,708)
BVH	839,900	42,017	SHB	(4,281,500)	(43,846)
E1VFN30	2,016,600	37,191	BSR	(2,601,190)	(42,935)
LCG	3,146,800	33,024	KDC	(546,100)	(32,120)

Nguồn: Fin Pro

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3,6,9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
 Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Bà Triệu:

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
 Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586